

THÔNG BÁO ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2018

1. Những quy định chung để xác định điểm chuẩn:
 - 1.1. Đối với tất cả các ngành, mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các nhóm đối tượng liền kề là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 điểm (một phần tư điểm);
 - 1.2. Tất cả các môn thi lấy hệ số 1.0;
 - 1.3. Điểm thi các môn năng khiếu phải đạt từ 5.0 điểm trở lên.
 - 1.4. Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực;
2. Thí sinh có hộ khẩu thuộc 13 tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã đăng ký nguyện vọng học tại Thành phố Cần Thơ được xét trúng tuyển theo ngành đăng ký dự thi và học tại Thành phố Cần Thơ trong suốt khóa học;
3. Thí sinh có hộ khẩu thuộc 5 tỉnh Tây Nguyên và 8 tỉnh, thành Nam Trung Bộ đã đăng ký nguyện vọng học tại Thành phố Đà Lạt được xét trúng tuyển theo ngành đăng ký dự thi và học tại Thành phố Đà Lạt trong suốt khóa học;
4. Điểm chuẩn đối với HSPT – KV3 và số thí sinh đạt điểm xét tuyển của các ngành như sau:

Điểm chuẩn học tại cơ sở thành phố Hồ Chí Minh:

TT	Ngành/Mã ngành	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn
1	Kỹ thuật xây dựng (7580201)	350	17.50
2	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (7580210)	100	15.50
3	Quản lý xây dựng (7580302)	75	16.00
4	Kiến trúc (7580101)	250	21.00
5	Quy hoạch vùng và đô thị (7580105)	100	18.30
6	Kiến trúc cảnh quan (7580102)	75	19.20
7	Thiết kế nội thất (7580108)	75	20.70
8	Mỹ thuật đô thị (7210110)	50	19.50
9	Thiết kế công nghiệp (7210402)	75	19.20
10	Thiết kế đồ họa (7210403)	120	22.00
11	Thiết kế thời trang (7210404)	40	21.30

TT	Ngành/Mã ngành	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn
Tổng cộng:		1310	

Điểm chuẩn học tại cơ sở thành phố Cần Thơ:

(Thí sinh phải có hộ khẩu tại 13 tỉnh, thành ĐBSCL gồm: Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre, Đồng Tháp, Trà Vinh, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang và Cà Mau).

TT	Ngành/Mã ngành	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn
1	Kỹ thuật xây dựng (7580201)	75	15.00
2	Kiến trúc (7580101)	50	18.20
3	Thiết kế nội thất (7580108)	40	15.70
Tổng cộng:		165	

Điểm chuẩn học tại cơ sở thành phố Đà Lạt:

(Thí sinh phải có hộ khẩu tại 5 tỉnh Tây Nguyên và 8 tỉnh thành Nam Trung Bộ gồm: Đắk Lắk, Gia lai, Kon tum, Đắk Nông, Lâm Đồng, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận).

TT	Ngành/Mã ngành	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn
1	Kỹ thuật xây dựng (7580201)	50	15.00
2	Kiến trúc (7580101)	50	16.10
Tổng cộng:		100	

- Những thí sinh trúng tuyển các nguyện vọng học tại cơ sở Thành phố Cần Thơ và cơ sở Thành phố Đà Lạt cần nộp thêm bản sao hộ khẩu (có công chứng) để xác nhận điều kiện trúng tuyển;
- Những thí sinh có tên trong danh sách đạt điểm chuẩn phải nộp bản chính Phiếu điểm kết quả thi trung học phổ thông Quốc Gia và Phiếu điểm kết quả thi môn năng khiếu (đối với thí sinh trúng tuyển ngành có thi bổ sung môn năng khiếu) năm 2018 trước **17h00** ngày **12/08/2018** để xác nhận nhập học./.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH